

Tuần 23& 24. Tiết 23-24.

Ngày soạn: 25/02/2023

BÀI 11: PHÒNG VÀ TRỊ BỆNH CHO VẬT NUÔI**I. Mục tiêu****1. Kiến thức**

- Trình bày được vai trò của việc phòng và trị bệnh cho vật nuôi
- Nêu được nguyên nhân gây bệnh và biện pháp phòng trị bệnh cho vật nuôi

2. Về năng lực**a. Năng lực công nghệ**

- Trình bày được vai trò của việc phòng, trị bệnh cho vật nuôi
- Nêu được nguyên nhân gây bệnh và biện pháp phòng trị bệnh cho vật nuôi

b. Năng lực chung

- Chủ động, tích cực đề xuất biện pháp phòng và trị bệnh phù hợp cho vật nuôi ở gia đình và địa phương

3. Phẩm chất

- Có ý thức tìm hiểu và sẵn sàng tham gia các hoạt động tuyên truyền về cách phòng và trị bệnh cho vật nuôi ở gia đình và địa phương

II. Thiết bị và học liệu**a. Chuẩn bị của giáo viên**

- Các tranh giáo khoa về bài phòng và trị bệnh cho vật nuôi có trong danh mục thiết bị tối thiểu.

- Hình ảnh, video về nguyên nhân gây bệnh và cách phòng trừ bệnh cho vật nuôi.

b. Chuẩn bị của học sinh

- Đọc trước bài trong sgk, tìm hiểu và đọc trước tài liệu có liên quan đến phòng và trị bệnh cho vật nuôi

III. Hoạt động dạy học**1. Hoạt động 1: khởi động (10p)****a. Mục tiêu**

- Huy động hiểu biết của HS về những biểu hiện khi vật nuôi bị bệnh, nguyên nhân gây bệnh cho vật nuôi. Gợi sự tò mò và tạo tâm thế học tập cho HS vào nội dung bài học.

b. Nội dung và cách thức tiến hành

- GV sử dụng hình ảnh kết hợp với các câu hỏi liên quan đến nguyên nhân, biểu hiện và biện pháp phòng, trị bệnh cho vật nuôi nhằm phát huy hiểu biết của HS về vấn đề này, đồng thời định hướng HS vào chủ đề bài học. Ví dụ: GV có thể cho HS quan sát một số hình ảnh vật nuôi bị bệnh và đặt câu hỏi: Em đã từng chăm sóc hoặc chứng kiến một con vật bị bệnh chưa? Hãy mô tả những biểu hiện khi vật nuôi bị bệnh mà em đã quan sát được. Nó có những biểu hiện gì giống với biểu hiện của các vật nuôi đang quan sát? Trên cơ sở câu trả lời của HS, GV nhận xét và dẫn dắt: Khi vật nuôi bị

bệnh, chúng thường có biểu hiện buồn bã, chậm chạp, giảm hoặc bỏ ăn,... từ đó làm giảm năng suất, chất lượng sản phẩm chăn nuôi, thậm chí gây chết vật nuôi. Vậy thế nào là bệnh ở vật nuôi? Phòng, trị bệnh cho vật nuôi có vai trò gì? Những nguyên nhân nào gây bệnh ở vật nuôi? Biện pháp phòng, trị bệnh cho vật nuôi bao gồm những biện pháp nào? Những vấn đề đó chính là nội dung HS sẽ học trong bài này.

2. Hoạt động 2: tìm hiểu vai trò của phòng và trị bệnh cho vật nuôi (15p)

a. Mục tiêu

Giúp HS nhận biết được một số biểu hiện khi vật nuôi bị bệnh và hiểu được vai trò của phòng, trị bệnh cho vật nuôi

b. Sản phẩm

HS ghi được một số biểu hiện khi vật nuôi bị bệnh và vai trò của phòng, trị bệnh cho vật nuôi

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Nội dung cần đạt
<p>GV yêu cầu HS quan sát Hình 11.1 và đặt câu hỏi: Em hãy quan sát Hình 11.1 và nêu các cụm từ thích hợp cho biểu hiện của vật nuôi khi bị bệnh trong ảnh”. Sau khi HS hoàn thành yêu cầu của hộp Khám phá: a – Buồn bã; b - Bại liệt; c - Chảy nước mắt. GV hỏi tiếp: Ngoài những biểu hiện cơ bản này thì khi vật nuôi bị bệnh còn có những biểu hiện nào khác? HS trả lời, GV phân tích dẫn đến khái niệm về bệnh.</p> <p>- GV cũng có thể nêu khái niệm về bệnh, sau đó lấy ví dụ cụ thể phân tích những biểu hiện khi vật nuôi bị bệnh.</p> <p>+ Bệnh gà rù (bệnh Newcastle): có một số biểu hiện như bỏ ăn, nằm một chỗ, sã cánh thờ khờ khề, chảy nước dãi, uống nhiều nước, phân trắng hoặc xanh.</p> <p>+ Lợn bị dịch tả châu Phi: lợn bỏ ăn, lười vận động, nằm chõng đống, sốt cao, vùng da trắng chuyển sang màu đỏ, đặc biệt là ở các vùng như tai, đuôi, cẳng chân.</p> <p>GV yêu cầu HS lấy thêm ví dụ về bệnh trên vật nuôi ở gia đình hoặc địa phương mà HS biết, yêu cầu HS phân tích, GV nhận xét, bổ sung.</p>	<p>I. Vai trò của phòng, trị bệnh cho vật nuôi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm về bệnh: Bệnh là trạng thái sinh lý không bình thường của vật nuôi, thường có những biểu hiện như buồn bã, chậm chạp, giảm ăn hay bỏ ăn, sốt chảy nước mắt, nước mũi, tiêu chảy, ho, bại liệt. Bệnh nặng có thể gây chết vật nuôi. - Tăng cường sức khỏe, sức đề kháng cho vật nuôi, giúp vật nuôi giảm khả năng nhiễm bệnh. - Tiêu diệt mầm bệnh, hạn chế sự tiếp xúc của vật nuôi với nguồn bệnh, ngăn ngừa sự lây lan của dịch bệnh. - Tiêm vaccine có tác dụng tạo miễn dịch cho vật nuôi, giúp vật nuôi chống lại tác nhân gây bệnh. - Giảm tác hại của bệnh và giúp vật nuôi nhanh hồi phục.

<p>GV nêu vấn đề: Từ những tác hại có thể gây ra cho vật nuôi khi chúng bị bệnh như đã trình bày ở trên, hãy cho biết phòng, trị bệnh cho vật nuôi có vai trò gì? HS trả lời, GV nhận xét, bổ sung.</p>	
---	--

3. Hoạt động tìm hiểu về một số nguyên nhân gây bệnh cho vật nuôi (20p)

a. Mục tiêu

HS nêu được một số nguyên nhân chính gây bệnh cho vật nuôi.

b. Sản phẩm

HS ghi được vào vở các nguyên nhân gây bệnh cho vật nuôi.

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Nội dung cần đạt
<p>GV chiếu hình (tương tự như Hình 11.2 SGK), yêu cầu HS quan sát, thảo luận và trả lời nội dung trong hộp Khám phá. Hoặc có thể GV chia nhỏ thành các câu hỏi sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có mấy nguyên nhân gây bệnh cho vật nuôi? + Kể tên các nguyên nhân gây bệnh cho vật nuôi. Mỗi loại cho một ví dụ. + Trong các nguyên nhân gây bệnh thì bệnh nào có thể gây hại nhiều nhất? Tại sao? Nêu một vài ví dụ. <p>GV nhận xét, bổ sung. Lưu ý phân tích kỹ hơn tác hại của các bệnh do vi sinh vật gây ra.</p> <p>GV tổ chức cho HS nghiên cứu, thảo luận câu hỏi trong hộp Kết nối năng lực: Tại sao bệnh do vi sinh vật lại nguy hiểm?</p> <p>-Kết nối năng lực: nguyên nhân gây bệnh tương ứng với từng bệnh</p> <ol style="list-style-type: none"> 1- động vật kí sinh 2- vi sinh vật gây bệnh 3- vi sinh vật gây bệnh 4- thiếu dinh dưỡng 5- môi trường sống không thuận lợi 6- vi sinh vật gây bệnh 	<p>II. Một số nguyên nhân gây bệnh cho vật nuôi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Do vi sinh vật gây bệnh: vi khuẩn, vi rút... - Do động vật kí sinh: ve, rận, giun, sán.... - Do môi trường sống không thuận lợi: quá nóng, quá lạnh - Do thừa hoặc thiếu dinh dưỡng: thức ăn không an toàn

Hoạt động 4: Tìm hiểu một số biện pháp phòng, trị bệnh cho vật nuôi (20p)

GV nhận xét, bổ sung và cung cấp thêm thông tin về tác hại của các bệnh do vi sinh vật gây ra (bệnh truyền nhiễm).

Nội dung	Bệnh do vi sinh vật	Bệnh thông thường
Nguyên nhân	Vi khuẩn, virus	Kí sinh trùng, môi trường, dinh dưỡng
Lây lan thành dịch	Có	Không
Gây chết hàng loạt	Có	Không

a. Mục tiêu

- hoạt động này là giúp HS nêu được một số biện pháp phòng, trị bệnh cho vật nuôi, hiểu được ý nghĩa của việc phòng bệnh hơn chữa bệnh.

b. Sản phẩm

HS ghi được vào vở các biện pháp phòng và trị bệnh cho vật nuôi.

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Nội dung cần đạt
<p>* Phòng bệnh</p> <p>-GV tổ chức cho HS nghiên cứu mục III. 1, quan sát Hình 11.3 SGK và trả lời các câu hỏi liên quan đến phòng bệnh cho vật nuôi. GV có thể đặt các câu hỏi như: Phòng bệnh cho vật nuôi là gì? Có những biện pháp phòng bệnh nào? Em hãy kể một số biện pháp phòng bệnh cho vật nuôi đang được áp dụng ở gia đình, địa phương em.</p> <p>-GV đặt thêm các câu hỏi cho HS thảo luận để giúp HS khắc sâu và mở rộng kiến thức về phòng bệnh cho vật nuôi như: Thế nào là nuôi dưỡng tốt? Chăm sóc chu đáo là gì? Vệ sinh môi trường sạch sẽ là như thế nào? Cách li tốt là như thế nào? Tiêm phòng vaccine đầy đủ bao gồm những gì?</p> <p>-GV tổ chức cho HS thảo luận và giải thích ý nghĩa của phương châm “Phòng bệnh</p>	<p>* Phòng bệnh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm sóc chu đáo cho từng loại vật nuôi. - Tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin - Cho vật nuôi ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng. - Vệ sinh môi trường sạch sẽ. - Cách li vật nuôi khỏe mạnh với vật nuôi bị bệnh và các nguồn lây nhiễm khác <p>* Trị bệnh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Là các biện pháp giúp cho cơ thể vật nuôi khỏi bệnh như dùng thuốc, phẫu thuật. - Khi vật nuôi có các biểu hiện của bệnh thì phải liên hệ ngay với cán bộ thú y gần nhất để điều trị kịp thời. - Định kỳ tẩy giun , sán và kí sinh trùng ngoài da cho vật nuôi

hơn chữa bệnh”, tức là người chăn nuôi phải ngừa bệnh trước, chứ không phải để vật nuôi bị nhiễm bệnh rồi mới tìm kiếm giải pháp chữa bệnh.

* Trị bệnh

-GV tổ chức cho HS nghiên cứu mục III.2, quan sát Hình 11.4 SGK và trả lời các câu hỏi liên quan đến trị bệnh cho vật nuôi. GV đặt các câu hỏi như: Trị bệnh cho vật nuôi là gì? Có những biện pháp nào trị bệnh cho vật nuôi? Em hãy kể một số biện pháp trị bệnh cho vật nuôi đang được áp dụng ở gia đình, địa phương em.

-GV tổ chức cho HS nghiên cứu, thảo luận hợp Thông tin bổ sung trong SGK về Bệnh viện thú y. Thông qua nội dung này, GV giúp các em hình thành ý thức biết thương yêu, chăm sóc, bảo vệ vật nuôi, từ đó biết bảo vệ môi trường trong chăn nuôi. Đồng thời góp phần kết nối, định hướng nghề nghiệp cho những HS yêu thích nghề trong chăn nuôi.

Hoạt động luyện tập (15p)

a.Mục tiêu: củng cố kiến thức bài học

b.Sản phẩm: học sinh hoàn thành bảng vào vở

Stt	Khi vật nuôi có dấu hiệu bị bệnh	nên	Không nên
1	Nhốt cách ly vật nuôi để Theo dõi	x	
2	Bán nhanh những con khỏe, mổ thịt những con ốm		x
3	Báo cho cán bộ thú y đến kiểm tra	x	
4	Vệ sinh, khử khuẩn chuồng trại	x	
5	Vứt xác động vật xuống ao, ruộng hay chỗ vắng người		x
6	Mang vật nuôi sang nơi khác để tránh dịch		x

Hoạt động vận dụng (10p)

a.Mục tiêu: Giúp HS vận dụng kiến thức đã học để đề xuất những biện pháp phòng, trị bệnh phù hợp cho vật nuôi ở gia đình hoặc địa phương.

b.sản phẩm: Bàn đề xuất các biện pháp phòng, trị bệnh cho vật nuôi ở gia đình, địa phương. Mục đích, ý nghĩa của từng biện pháp đó.

Nội dung thực hiện:

+ GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS về nhà quan sát và đề xuất các biện pháp phòng, trị bệnh cho các vật nuôi hiện có ở gia đình, địa phương. Ghi lại đề xuất và nộp vào

+ GV định hướng cho HS chủ yếu tập trung vào công tác phòng bệnh. Liên hệ với việc phòng bệnh cho người.

DUYỆT CỦA NHÀ TRƯỞNG

GV SOẠN GIẢNG

Kiều Thị Thu Thảo